TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁ THƯỚC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 101/2018/QĐST-HNGĐ	*Bá Thước, ngày 11 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 102/2018/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Vi Văn Đ, sinh năm: 1993

Trú tại: Thôn H, xã T, huyện Th, tỉnh H

Bị đơn: Chị Hà Thị H, sinh năm: 1996

Trú tại: Thôn H, xã T, huyện Th, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vi Văn Đ và chị Hà Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:**

Anh Vi Văn Đ và chị Hà Thị H có 01 con chung là cháu Vi Hà Mai H, sinh ngày 01/01/2014. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận khi ly hôn giao cháu Vi Hà Mai H cho anh Vi Văn Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Anh Vi Văn Đ không yêu cầu chị Hà Thị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Hà Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

*** Về tài sản và công nợ:**

Tài sản chung của vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tài sản riêng, tài sản nợ người ngoài, người ngoài nợ vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:**

Nguyên đơn anh Vi Văn Đ và bị đơn chị Hà Thị H tự nguyện thống nhất thỏa thuận anh Vi Văn Đ chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh đã nộp. Trả lại cho anh Vi Văn Đ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại biên lai thu số: AA/2015/0004919 ngày 21/08/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Th;
- UBND xã T;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Đại Long